

CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2024.-001/CV-CBTT.2024  
V/v: CBTT BCTC kiểm toán năm 2023

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25. tháng 03 năm 2024

Kính gửi: 

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HỒ CHÍ MINH.

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84 28) 5413 8366

Fax: (+84 28) 5413 8370

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Tang, Shu-Chuan

Loại công bố thông tin:  24h  72h  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung của thông tin công bố:**

- Báo cáo tài chính (Riêng) kiểm toán năm 2023.
- Báo cáo tài chính (hợp nhất) kiểm toán năm 2023.
- Giải trình cho số liệu lợi nhuận sau thuế kiểm toán năm 2023 trên Báo cáo tài chính riêng thay đổi hơn 10% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Kiểm toán năm 2023	Kiểm toán năm 2022	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng/ (giảm)
Lợi nhuận sau thuế mẹ	121.566.383.281	118.969.641	121.447.413.640	102.083%

Trong quý kiểm toán năm 2023, lợi nhuận sau thuế công ty mẹ tăng 102.083%. Sự biến động trong kinh doanh này chủ yếu bắt nguồn từ việc ghi nhận cổ tức được chia từ công ty con và việc tăng lãi suất ngân hàng và giảm chi phí hoạt động, dẫn đến lợi nhuận tăng đáng kể.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhãn hiệu Việt tại: <https://www.vbinvest.com.vn>, mục Cổ Đông phân Báo Cáo Công Bố. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Hồ sơ kèm theo:**

Báo cáo tài chính (Riêng) và Báo cáo tài chính (Hợp nhất) kiểm toán năm 2023;

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu Công ty.





## MỤC LỤC

Nội dung	Trang
1. Báo cáo của Tổng Giám đốc	02 - 04
2. Báo cáo kiểm toán độc lập	05 - 06
3. Bảng cân đối kế toán (riêng) tại ngày 31 tháng 12 năm 2023	07 - 08
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	09
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	10
6. Thuyết minh báo cáo tài chính (riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	11 - 21

---



# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Báo cáo của Tổng Giám đốc

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

## BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Nhân Hiệu Việt (sau đây gọi tắt là "Công ty") đã trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính (riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán.

### 1. Khái quát về Công ty

Công ty CP Đầu tư Nhân Hiệu Việt (tiếng nước ngoài: Viet Brand Invest Joint Stock Company) được chuyển đổi từ Công ty CP Thời trang Gia My- từ ngày 01 tháng 06 năm 2015 theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 6 số 0312080709 (trước đó Công ty CP Thời trang Gia My được chuyển đổi từ Công ty CP Chế biến gỗ Kiến An). Công ty được thành lập theo Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0312080709 ngày 10 tháng 12 năm 2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp, đăng ký thay đổi lần 13 ngày 15/07/2021.

Vốn điều lệ : 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).

Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là ABR.

### 2. Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : +84 (28) 5413 8366

Fax : +84 (28) 5413 8370

Mã số thuế : 0312080709

### 3. Ngành nghề kinh doanh

- Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật);
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép;
- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ súng đạn thể thao, vũ khí thô sơ, dược phẩm);
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ, không sử dụng chất nổ, cháy cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh);
- Đại lý, môi giới, đấu giá, chi tiết : Đại lý, môi giới (trừ môi giới bất động sản và môi giới bảo hiểm);
- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dự luận (trừ thông tin nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
- Bán buôn thực phẩm, chi tiết : Bán buôn rau quả, chè, cà phê (không hoạt động tại trụ sở);
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, lúa) và động vật sống, chi tiết: Bán buôn hàng nông, lâm sản (không hoạt động tại trụ sở);
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, chi tiết : Bán buôn vật liệu xây dựng;
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh, chi tiết: Bán lẻ rau, quả, chè, cà phê trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Dịch vụ ăn uống khác, chi tiết: Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phụ vụ lưu động, chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng, ăn uống;

1281  
ĐĂNG KÝ  
THIỆM P  
ÁN VÀ  
IÁN  
P. HỒ  
D8C  
VQ  
PH  
U  
V H  
IẾ  
HỒ

# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Báo cáo của Tổng Giám đốc (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu, chi tiết: Rang và lọc cà phê; Sản xuất các sản phẩm cà phê như: Cà phê hòa tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; Sản xuất các chất thay thế cà phê (không hoạt động tại trụ sở);
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác, chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, công nghiệp, bến bãi, giao thông, thủy lợi, xây dựng hạ tầng khu dân cư, khu công nghiệp, khi du lịch;
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính.

## 4. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

### 4.1 Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Lan, Wan-Chen	Chủ tịch	04/05/2023	
Bà Hoàng Thị Ngọc Diệp	Chủ tịch	20/04/2021	26/04/2023
Bà Vương Lệ Vân	Thành viên	15/04/2021	
Bà Hoàng Như Quỳnh	Thành viên	15/04/2021	
Bà Nguyễn Thị Trang	Thành viên	15/04/2021	
Ông Shih Chien Sheng	Thành viên độc lập	15/04/2021	

### 4.2 Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng ban	20/04/2021	
Ông Nguyễn Duy Long	Thành viên	15/04/2021	
Bà Tsai, Hsiu-Li	Thành viên	15/04/2021	

### 4.3 Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Tang, Shu-Chuan	Tổng Giám đốc	03/04/2023	
Bà Lan, Wan-Chen	Tổng Giám đốc	14/06/2019	03/04/2023

## 5. Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là bà Tang, Shu-Chuan (Tổng Giám đốc) và bà Lan, Wan-Chen (Chủ tịch Hội đồng quản trị).

## 6. Đánh giá tình hình hoạt động

Kết quả hoạt động (riêng) và tình hình tài chính (riêng) của Công ty CP Đầu tư Nhân Hiệu Việt cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được thể hiện trong Báo cáo tài chính (riêng) từ trang 07 đến trang 21.

## 7. Sự kiện sau ngày kết thúc năm tài chính

Theo ý kiến của Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính (riêng) của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 sẽ không bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi bất kỳ khoản mục, nghiệp vụ hay sự kiện quan trọng hoặc có bản chất bất thường nào phát sinh từ ngày kết thúc giai đoạn tài chính cho đến ngày lập Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính (riêng).

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Báo cáo của Tổng Giám đốc (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

### 8. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES** được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính (riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.

### 9. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính (riêng) để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính (riêng), kết quả hoạt động kinh doanh (riêng) và lưu chuyển tiền tệ (riêng) của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính (riêng) này, Tổng Giám đốc đã:

- Chọn lựa các Chính sách Kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các Chuẩn mực Kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính (riêng).
- Lập Báo cáo tài chính (riêng) trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (riêng).

Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính (riêng), tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ Chế độ Kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (riêng).

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính (riêng).

### 10. Phê duyệt Báo cáo tài chính (riêng)

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính (riêng) đính kèm. Báo cáo tài chính (riêng) đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính (riêng) của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh (riêng) và các luồng lưu chuyển tiền tệ (riêng) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (riêng).



**TANG, SHU-CHUAN**

Tổng giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2024.



Số: 2185/24/BCKT/AUD-VVALUES

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính (riêng) kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Nhân Hiệu Việt (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25 tháng 3 năm 2024, từ trang 07 đến trang 21 bao gồm Bảng cân đối kế toán (riêng) tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (riêng), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (riêng) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng).

### Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính (riêng) của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (riêng) và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (riêng) không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính (riêng) dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính (riêng) của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính (riêng). Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính (riêng) do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (riêng) trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính (riêng).

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.





**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**

*Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh*

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (RIÊNG)**

*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023*

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (RIÊNG)**

**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023**

*ĐVT: VND*

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>154.363.744.346</b>	<b>32.547.510.316</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	V.1	<b>215.414.977</b>	<b>571.573.421</b>
111	1. Tiền		215.414.977	71.573.421
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	500.000.000
120	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	V.2a	<b>31.500.000.000</b>	<b>31.000.000.000</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		31.500.000.000	31.000.000.000
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>122.633.543.479</b>	<b>920.241.914</b>
132	1. Trả trước cho người bán ngắn hạn		57.500.000	57.500.000
136	2. Phải thu ngắn hạn khác	V.3	122.576.043.479	862.741.914
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>14.785.890</b>	<b>55.694.981</b>
152	1. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		14.184.004	55.093.095
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.5	601.886	601.886
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>172.531.736.107</b>	<b>172.663.355.659</b>
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
230	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
240	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
250	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	V.2b	<b>171.000.000.000</b>	<b>170.997.186.216</b>
251	1. Đầu tư vào công ty con		171.000.000.000	171.000.000.000
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		-	(2.813.784)
260	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>1.531.736.107</b>	<b>1.666.169.443</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.4	1.531.736.107	1.666.169.443
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>326.895.480.453</b>	<b>205.210.865.975</b>

3317  
 CÔNG CHỨC  
 TÀI CHÍNH  
 HU  
 30  
 IG  
 PH  
 J  
 H  
 H  
 H

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**

*Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh*

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (RIÊNG) (tiếp theo)**

*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023*

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		295.670.058	177.438.861
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		295.670.058	177.438.861
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn		-	-
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.5	90.009.058	17.492.611
314	3. Phải trả người lao động		90.650.000	44.946.250
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn		115.000.000	115.000.000
319	5. Phải trả ngắn hạn khác		11.000	-
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		-	-
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		326.599.810.395	205.033.427.114
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	V.6	326.599.810.395	205.033.427.114
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		200.000.000.000	200.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		200.000.000.000	200.000.000.000
421	2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		126.599.810.395	5.033.427.114
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		5.033.427.114	4.914.457.473
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		121.566.383.281	118.969.641
430	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		-	-
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>326.895.480.453</b>	<b>205.210.865.975</b>

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2024.*

Người lập biểu

Kế toán trưởng



*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*

NGUYỄN HẢI LINH

NGUYỄN HẢI LINH

TANG, SHU-CHUAN

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH (RIÊNG)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH (RIÊNG)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

ĐVT: VNĐ

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		-	-
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		-	-
11	4. Giá vốn hàng bán		-	-
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		-	-
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.1	123.293.113.321	1.696.558.522
22	7. Chi phí tài chính	VI.2	(2.813.784)	2.813.784
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
24	8. Chi phí bán hàng		-	-
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.3	1.203.439.557	1.414.353.937
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		122.092.487.548	279.390.801
31	11. Thu nhập khác		-	-
32	12. Chi phí khác		107.606.757	104.543.000
40	13. Lợi nhuận khác		(107.606.757)	(104.543.000)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		121.984.880.791	174.847.801
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	V.6	418.497.510	55.878.160
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		121.566.383.281	118.969.641
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.4		
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	VI.4		

Người lập biểu

NGUYỄN HẢI LINH

Kế toán trưởng

NGUYỄN HẢI LINH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2024.



Lông Giám đốc

TANG, SHU-CHUAN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (RIÊNG)**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

ĐVT: VNĐ

Mã số	Chi tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế	V.5	121.984.880.791	174.847.801
	2. Điều chỉnh cho các khoản		(123.295.927.105)	(1.693.744.738)
02	- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư		-	-
03	- Các khoản dự phòng		(2.813.784)	2.813.784
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		-	-
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	VI.1	(123.293.113.321)	(1.696.558.522)
06	- Chi phí lãi vay		-	-
07	- Các khoản điều chỉnh khác		-	-
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(1.311.046.314)	(1.518.896.937)
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		39.870.011	49.513.427
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		-	-
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		51.115.770	122.498.980
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		134.433.336	27.030.557
13	- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh		-	-
14	- Tiền lãi vay đã trả		-	-
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	V.5	(351.382.083)	(52.100.342)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		-	-
17	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		-	-
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(1.437.009.280)	(1.371.954.315)
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		-	-
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		-	-
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(43.918.000.000)	(61.785.610.216)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		43.418.000.000	62.809.527.404
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	(1.000.000.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		1.580.850.836	1.696.558.522
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		1.080.850.836	1.720.475.710
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	-
32	2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
33	3. Tiền thu từ đi vay		-	-
34	4. Tiền trả nợ gốc vay		-	-
35	5. Tiền trả nợ gốc thuế tài chính		-	-
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		-	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		-	-
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)		(356.158.444)	348.521.395
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	V.1	571.573.421	223.052.026
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	V.1	215.414.977	571.573.421

Người lập biểu

*Handwritten signature*

NGUYỄN HẢI LINH

Kế toán trưởng

*Handwritten signature*

NGUYỄN HẢI LINH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2024.



Tổng Giám đốc

TANG, SHU-CHUAN

# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (RIÊNG)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Thuyết minh này là một bộ phận không thể tách rời và phải được đọc kèm với Báo cáo tài chính (riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty CP Đầu tư Nhân Hiệu Việt (sau đây gọi là "Công ty").

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư Nhân Hiệu Việt là công ty cổ phần.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh thương mại, dịch vụ.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### 5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính (riêng)

Trong năm, Công ty tập trung vào việc đầu tư vốn và quản lý hoạt động kinh doanh của các công ty con, nên không phát sinh doanh thu.

#### 6. Cấu trúc Công ty

Công ty con

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Số cuối năm			Số đầu năm		
				Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Tỷ lệ lợi ích
1.	Công ty TNHH MTV TM DV Cuộc Sống Mới	Tầng 4, tòa nhà Broadway E, số 2 đường Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh	Cung cấp dịch vụ Internet, dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng. Kinh doanh dịch vụ viễn thông.	100%	100%	100%	100%	100%	100%
2.	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Lệ	Tầng 4, tòa nhà Broadway E, số 2 đường Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê đất	100%	100%	100%	100%	100%	100%

#### 7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 05 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 05 nhân viên).

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chuẩn mực và Chế độ Kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực Kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính (riêng).

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán

Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực Kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính (riêng).

## IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính (riêng)

Báo cáo tài chính (riêng) được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### 2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không có kỳ hạn và tiền đang chuyển.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá ba tháng kể từ ngày đầu tư (có thời hạn gốc không quá ba tháng), có khả năng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

### 3. Các khoản đầu tư tài chính

#### *Các khoản đầu tư vào công ty con*

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Các khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÃN HIỆU VIỆT

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con được trích lập khi công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại công ty con. Nếu công ty con là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

### 4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

### 5. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

#### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

#### *Chi phí trả trước dài hạn*

Tiền thuê đất làm nhà xưởng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ 20 năm.

### 6. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.

31281  
CÔNG  
HÀNH  
TOÁN V  
IUAN  
TP. H

10/1/2024

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

### 7. Vốn chủ sở hữu

#### *Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

#### *Thặng dư vốn cổ phần*

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

### 8. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các qui định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

### 9. Ghi nhận thu nhập

#### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

### 10. Chi phí tài chính

Chi phí tài chính là những chi phí liên quan đến hoạt động tài chính gồm chi phí đi vay vốn, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán, dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác.

### 11. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp là toàn bộ các chi phí phát sinh đến quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ và các chi phí quản lý chung của Công ty.

### 12. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập DN hiện hành và thuế thu nhập DN hoãn lại.

75-C  
TY  
HỮU HẠ  
TƯ V  
VIỆT  
Ổ CH



## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

### **Thuế thu nhập hiện hành**

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp: 20%.

### **Thuế thu nhập hoãn lại**

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính (riêng) và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
  - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

### **13. Bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (RIÊNG) (Đơn vị tính: VNĐ)****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	215.414.977	71.573.421
- Các khoản tương đương tiền	-	500.000.000
<b>Cộng</b>	<b>215.414.977</b>	<b>571.573.421</b>

**2. Đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn****2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

Là các khoản tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng TMCP Nam Á, có kỳ hạn từ 06 tháng đến 12 tháng.

**2b. Đầu tư góp vốn vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết**

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý <sup>(*)</sup>	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý <sup>(*)</sup>	Dự phòng
<b>Đầu tư vào công ty con</b>	<b>171.000.000.000</b>	<b>171.000.000.000</b>	-	<b>171.000.000.000</b>	<b>170.997.186.216</b>	-
- Công ty TNHH MTV TM DV Cuộc Sống Mới <sup>(1)</sup>	170.000.000.000	170.000.000.000	-	170.000.000.000	170.000.000.000	-
- Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Lệ <sup>(2)</sup>	1.000.000.000	1.000.000.000	-	1.000.000.000	997.186.216 (2.813.784)	-
<b>Cộng</b>	<b>171.000.000.000</b>	<b>171.000.000.000</b>	-	<b>171.000.000.000</b>	<b>170.997.186.216 (2.813.784)</b>	-

<sup>(\*)</sup> Đối với các khoản đầu tư chưa niêm yết, giá trị hợp lý được xác định = giá gốc – dự phòng tổn thất khoản đầu tư. Khoản dự phòng tổn thất khoản đầu tư được xác định dựa vào Báo cáo tài chính của bên nhận đầu tư.

<sup>(1)</sup> Được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0307382140 ngày 17/02/2009 do Sở Kế hoạch và đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH MTV TM DV Cuộc Sống Mới với vốn điều lệ là 35.300.000.000 đồng. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty CP Đầu tư Nhân Hiệu Việt đã đầu tư 170.000.000.000 đồng, tương ứng nắm giữ 100% vốn điều lệ (số đầu năm là 170.000.000.000 đồng, tương ứng 100% vốn điều lệ).

<sup>(2)</sup> Được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0317213568 ngày 23/03/2022 do Sở Kế hoạch và đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Lệ với vốn điều lệ là 1.000.000.000 đồng. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Công ty CP Đầu tư Nhân Hiệu Việt đã đầu tư 1.000.000.000 đồng, tương ứng nắm giữ 100% vốn điều lệ (số đầu năm là 170.000.000.000 đồng, tương ứng 100% vốn điều lệ).

**3. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải thu các bên liên quan</b>	<b>120.000.000.000</b>	-
- Lợi nhuận từ công ty con (Công ty TNHH MTV TM DV Cuộc Sống Mới)	120.000.000.000	-
<b>Phải thu khác</b>	<b>2.576.043.479</b>	<b>862.741.914</b>
- Lãi tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn	2.559.164.399	846.901.914
- Đối tượng khác	16.879.080	15.840.000
<b>Cộng</b>	<b>122.576.043.479</b>	<b>862.741.914</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**4. Chi phí trả trước dài hạn**

Chi tiết:	Số cuối năm	Số đầu năm
- Tiền thuê đất <sup>(*)</sup>	1.494.000.000	1.593.600.000
- Chi phí trả trước dài hạn khác	37.736.107	72.569.443
<b>Cộng</b>	<b>1.531.736.107</b>	<b>1.666.169.443</b>

(\*) Là khoản tiền thuê đất theo Hợp đồng thuê nhà đất số 02/HDTNĐ.2018 ngày 25/12/2018 với bà Trương Thị Vân và chồng bà Vân (ông Phạm Hoài Vũ) đồng sở hữu tại khu đất: Thửa đất số 819, tờ bản đồ số 54, P.An Phú Đông, Quận 12, Tp. HCM. Mục đích thuê: làm văn phòng. Thời hạn thuê là 20 năm từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2038.

**Tình hình biến động chi phí trả trước dài hạn trong năm như sau:**

Chi tiết:	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.666.169.443	1.693.200.000
Tăng trong năm	-	104.500.000
Phân bổ trong năm	(134.433.336)	(131.530.557)
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.531.736.107</b>	<b>1.666.169.443</b>

**5. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

Chi tiết:	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải nộp	Phải thu
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	15.123.631	-	418.497.510	(351.382.083)	82.239.058	-
- Thuế thu nhập cá nhân	2.368.980	-	27.443.750	(22.042.730)	7.770.000	-
- Thuế môn bài	-	-	3.000.000	(3.000.000)	-	-
- Các khoản thuế khác	-	601.886	-	-	-	601.886
<b>Cộng</b>	<b>17.492.611</b>	<b>601.886</b>	<b>448.941.260</b>	<b>(376.424.813)</b>	<b>90.009.058</b>	<b>601.886</b>

**Thuế giá trị gia tăng**

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

Chi tiết:	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	121.984.880.791	174.847.801
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	107.606.757	104.543.000
+ Chi phí không hợp lý, hợp lệ	107.606.757	104.543.000
- Các khoản điều chỉnh giảm	(120.000.000.000)	-
+ Lợi nhuận được chia từ công ty con	(120.000.000.000)	-
Thu nhập chịu thuế	2.092.487.548	279.390.801
Lỗi các năm trước được chuyển sang	-	-
Thu nhập tính thuế	2.092.487.548	279.390.801
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế TNDN phải nộp từ thu nhập tính thuế	418.497.510	55.878.160
Thuế TNDN phải nộp được miễn, giảm	-	-
<b>Tổng Thuế TNDN phải nộp trong năm</b>	<b>418.497.510</b>	<b>55.878.160</b>

**6. Vốn chủ sở hữu**

**6a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

Chỉ tiêu	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Lợi nhuận chưa phân phối	Cộng
<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022</i>			
Tại ngày 01/01/2022	200.000.000.000	4.914.457.473	204.914.457.473
Tăng trong năm	-	118.969.641	118.969.641
- Lãi trong năm	-	118.969.641	118.969.641
Tại ngày 31/12/2022	200.000.000.000	5.033.427.114	205.033.427.114
<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023</i>			
Tại ngày 01/01/2023	200.000.000.000	5.033.427.114	205.033.427.114
Tăng trong năm	-	121.566.383.281	121.566.383.281
- Lãi trong năm	-	121.566.383.281	121.566.383.281
Tại ngày 31/12/2023	200.000.000.000	126.599.810.395	326.599.810.395

**6b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

Chi tiết:	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Vốn cổ phần thường	Tỷ lệ (%)	Vốn cổ phần thường	Tỷ lệ (%)
- Công ty CP Phát triển Quang Thái	79.403.500.000	39,70	79.403.500.000	39,70
- Công ty TNHH Phát triển Đồng Đức	49.500.000.000	24,75	49.500.000.000	24,75
- Công ty TNHH Phát triển Đồng Thịnh	28.700.000.000	14,35	28.700.000.000	14,35
- Các cổ đông khác	42.396.500.000	21,20	42.396.500.000	21,20
<b>Cộng</b>	<b>200.000.000.000</b>	<b>100,00</b>	<b>200.000.000.000</b>	<b>100,00</b>

Chi tiết vốn chủ sở hữu của các cổ đông cập nhật tại ngày 31/12/2023.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**6c. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận**

	Năm nay	Năm trước
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
+ Vốn góp đầu năm	200.000.000.000	200.000.000.000
+ Vốn góp tăng trong năm	-	-
+ Vốn góp giảm trong năm	-	-
+ Vốn góp cuối năm	200.000.000.000	200.000.000.000
- Cổ tức, lợi nhuận đã chia	-	-

**6d. Cổ phiếu**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành		
Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng	20.000.000	20.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	20.000.000	20.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi (loại được phân loại là Vốn chủ sở hữu)	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	20.000.000	20.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	20.000.000	20.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000/CP.

**7. Tài khoản ngoài bảng**

Không có các khoản mục tài khoản ngoài bảng.

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (RIÊNG) (Đơn vị tính: VNĐ)****1. Doanh thu tài chính**

Chi tiết:	Năm nay	Năm trước
- Lãi tiền gửi ngân hàng	3.293.113.321	1.696.558.522
- Lợi nhuận được chia từ công ty con	120.000.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>123.293.113.321</b>	<b>1.696.558.522</b>

**2. Chi phí tài chính**

Là khoản hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính vào công ty con.

**3. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi tiết:	Năm nay	Năm trước
- Chi phí cho nhân viên	806.197.083	541.192.500
- Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	3.000.000
- Các chi phí khác	394.242.474	870.161.437
<b>Cộng</b>	<b>1.203.439.557</b>	<b>1.414.353.937</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT**

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

**4. Lãi cơ bản trên cổ phiếu và lãi suy giảm trên cổ phiếu**

Chỉ tiêu này không trình bày trên báo cáo (riêng) của Công ty CP Đầu tư Nhân Hiệu Việt vì đây là Công ty mẹ. Căn cứ vào điểm 3.19, khoản 3, điều 113, Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

**5. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

Chi tiết:	Năm nay	Năm trước
- Chi phí nhân công	806.197.083	541.192.500
- Chi phí dịch vụ mua ngoài và bằng tiền khác	397.242.474	873.161.437
<b>Cộng</b>	<b>1.203.439.557</b>	<b>1.414.353.937</b>

**VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC (Đơn vị tính: VNĐ)****1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan****1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt (bao gồm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc)***Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

	Năm nay	Năm trước
<b>Lương, thù lao</b>	<b>367.250.000</b>	<b>240.525.000</b>
- Bà Lan, Wan-Chen (Tổng Giám đốc, miễn nhiệm ngày 03/04/2023)	46.500.000	180.000.000
- Bà Tang, Shu Chuan (Tổng Giám đốc, bổ nhiệm ngày 03/04/2023)	133.500.000	-
- Bà Hoàng Thị Ngọc Diệp (Chủ tịch HĐQT, miễn nhiệm ngày 26/04/2023)	-	-
- Bà Lan, Wan-Chen (Chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm ngày 04/05/2023)	122.250.000	-
- Bà Vương Lệ Vân (Thành viên HĐQT)	-	-
- Hoàng Như Quỳnh (Thành viên HĐQT)	-	-
- Bà Nguyễn Thị Trang (Thành viên HĐQT)	-	-
- Ông Shih Chien Sheng (Thành viên HĐQT)	-	-
- Bà Nguyễn Thị Thu Trang (Trưởng Ban kiểm soát)	-	-
- Ông Nguyễn Duy Long (Thành viên BKS)	-	-
- Bà Tsai, Hsiu-Li (Thành viên BKS)	-	-
- Bà Nguyễn Hải Linh (Kế toán trưởng)	65.000.000	60.525.000
<b>Cổ tức</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Cộng</b>	<b>367.250.000</b>	<b>240.525.000</b>

**1b. Giao dịch và số dư với các công ty con****Danh sách các công ty con**

STT Công ty con	Mối quan hệ với Công ty
1. Công ty TNHH MTV TMDV Cuộc Sống Mới	Công ty con
2. Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Lệ	Công ty con

# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NHÂN HIỆU VIỆT

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Broadway E, số 2 Bertrand Russell, P. Tân Phú, Q. 7, Tp. Hồ Chí Minh

Thuyết minh Báo cáo tài chính (riêng)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

## Giao dịch và số dư với các công ty con

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty TNHH MTV TM DV Cuộc Sống Mới Chia cổ tức	120.000.000.000	-
Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Lệ	Không phát sinh	Không phát sinh

## 2. Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và theo khu vực địa lý

Trong năm, không có hoạt động tạo ra doanh thu.

## 3. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Công ty không có các sự kiện nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính có ảnh hưởng trọng yếu hoặc có thể gây ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động của Công ty và kết quả kinh doanh (riêng) của Công ty trong các kỳ sau ngày kết thúc năm tài chính.

## 4. Khả năng hoạt động kinh doanh liên tục

Công ty không có bất kỳ sự kiện nào khác xảy ra sau ngày kết thúc năm tài chính đến ngày phát hành báo cáo này có ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2024.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



NGUYỄN HẢI LINH

NGUYỄN HẢI LINH

TANG, SHU-CHUAN